**BÀI 11. THIÊN NHIÊN VÙNG DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG (tiết 1, 2)**

**Ngày dạy: 7.1.2025 + 8.1.2025**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực lịch sử và địa lí**

- Xác định được trên bản đồ hoặc lược đồ vị trí địa lí, một số địa danh tiêu biểu của vùng Duyên hải miền Trung.

- Quan sát lược đồ hoặc bản đồ, tranh ảnh, trình bày được một trong những đặc điểm thiên nhiên (ví dụ: địa hình, khí hậu, sông ngòi,...) của vùng Duyên hải miền Trung.

- Nêu được một số tác động của môi trường thiên nhiên đối với đời sống và hoạt động sản xuất trong vùng.

- Đề xuất được ở mức độ đơn giản một số biện pháp phòng chống thiên tai ở vùng duyên hải miền Trung.

**2. Năng lực chung**

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: tham gia thảo luận và phản hồi tích cực khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: đề xuất các ý tưởng và đưa ra hướng giải quyết các nhiệm vụ học tập.

**3. Phẩm chất**

- Yêu nước, trách nhiệm: Yêu thiên nhiên và có những việc làm thiết thực để bảo vệ thiên nhiên.

- Nhân ái: Thể hiện được thái độ cảm thông và sẵn sàng có hành động chia sẻ với người dân gặp thiên tai.

- Chăm chỉ: Hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ học tập và luôn tự giác tìm hiểu, khám phá tri thức liên quan đến nội dung bài học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Bản đồ tự nhiên Việt Nam, lược đồ vùng Duyên hải miền Trung.

- Một số hình ảnh, video clip về cảnh thiên nhiên, thiên tai ở miền Trung.

- Máy tính, máy chiếu (nếu có điều kiện).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Thời gian** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5p  30p  17p  18p  4p | **A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU**  **\*Mục tiêu:**  - Kết nối kiến thức của HS đã biết với kiến thức trong bài.  - Tạo hứng thú cho học sinh tiếp nhận bài mới.  **\* Cách tiến hành**  **-** GV cho học sinh quan sát một số cảnh thiên nhiên ở vùng Duyên hải miền Trung và trả lời các câu hỏi sau:  **1.** Đây là những cảnh thiên nhiên nào ở vùng Duyên hải miền Trung ?  **2.** Kể tên những cảnh thiên nhiên hoặc địa danh ở vùng Duyên hải miền Trung mà em biết.  **-** GV gọi HS trả lời  - GV nhận xét, biểu dương và dẫn dắt HS vào bài.  **B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **1. Vị trí địa lí**  **Hoạt động 1: Xác định vị trí địa lí của vùng Duyên hải miền Trung**  **\* Mục tiêu:** Xác định được vị trí địa lí của vùng Duyên hải miền Trung trên lược đồ.   * **Cách tiến hành:**   - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm đôi  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Quan sát lược đồ và hoàn thành các nhiệm vụ  *+ Chỉ ranh giới của vùng Duyên hải miền Trung trên lược đồ. Duyên hải miền Trung tiếp giáp với vùng nào, quốc gia nào và biển gì?*  *+ Xác định vị trí của quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa. Hai quần đảo đó thuộc tỉnh, thành phố nào của nước ta?*  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết.  + Duyên hải miền Trung nằm ở giữa lãnh thổ nước ta, hẹp ngang, phía bắc giáp vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ, Đồng bằng sông Hồng; phía Nam giáp vùng Nam Bộ; Phía tây giáp vùng Tây Nguyên và nước Lào; phía đông giáp Biển Đông.  + Tất cả các tỉnh, thành phố của vùng đều giáp biển. Vùng biển có nhiều đảo, quần đảo; trong đó, quần đảo Hoàng Sa thuộc thành phố Đà Nẵng, quần đảo Trường Sa thuộc tỉnh Khánh Hòa.  **TIẾT 2**  **2. Đặc điểm thiên nhiên**  **Hoạt động 2: Tìm hiểu về một trong những đặc điểm thiên nhiên của vùng Duyên hải miền Trung**  **\*Mục tiêu:**  - Xác định được vị trí dãy Trường Sơn, Bạch Mã, đèo Hải Vân, một số đồng bằng và Di sản Thiên Nhiên Thế giới Phong Nha – Kẻ Bàng ở vùng Duyên hải miền Trung.  - Trình bày được một trong những đặc điểm tự nhiên (địa hình, khí hậu, sông ngòi) của vùng Duyên hải miền Trung.  **\* Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 6, tổ chức cho HS làm việc theo nhóm và hoàn thành Phiếu học tập sau:  *+ Nhóm 1, 2:*   * *Xác định trên lược đồ dãy Trường Sơn, Bạch Mã, đèo Hải Vân, một số đồng bằng và Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng.* * *Trình bày đặc điểm địa hình của vùng Duyên hải miền Trung.* * *Nêu một số nét tiêu biểu về Di sản Thiên nhiên Thế giới Phong Nha – Kẻ Bàng.*   *+ Nhóm 3, 4:*   * *Trình bày đặc điểm khí hậu ở Duyên hải miền Trung.* * *Tại sao có sự khác biệt về khí hậu giữa phần phía bắc và phía nam dãy Bạch Mã.*   *+ Nhóm 5, 6:*   * *Kể tên một số sông ở vùng Duyên hải miền Trung.* * *Trình bày đặc điểm sông ngòi của vùng Duyên hải miền Trung.*   - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả thảo luận. Các nhóm khác lắng nghe, nhận xét, nêu ý kiến bổ sung (nếu có).  - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết.  + Duyên hải miền Trung có địa hình đa dạng. Phần phía tây là dãy Trường Sơn, phía đông là dải đồng bằng nhỏ, hẹp và bị chia cắt bởi các dãy núi đâm ngang về phía biển. Ven biển có nhiều cồn cát, đầm, phá, ...  + Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa; mùa mưa và bão tập trung vào thu đông; có sự khác biệt giữa phần phía bắc và phần phía nam dãy Bạch Mã. Phần phía bắc có mùa hạ nóng khô, mùa đông lạnh. Phần phía nam có mùa mưa và mùa khô. Đây là vùng chịu nhiều ảnh hưởng của bão và gió Tây khô nóng nhất nước ta.  + Vùng Duyên hải miền Trung có sông ngoài dày đặc. Do địa hình hẹp và ngang nên sông thường ngắn, dốc. Nước sông có hai mùa, mùa lũ và mùa cạn. Nước lũ ở các sông của vùng thường lên nhanh và rút nhanh.  **3. Tác động của môi trường thiên nhiên đối với đời sống và sản xuất.**  **Hoạt động 3: Tìm hiểu tác động của môi trường thiên nhiên đối với đời sống và sản xuất của vùng Duyên hải miền Trung**  **\*Mục tiêu:** Nêu được một số thuận lời và khó khăn của môi trường thiên nhiên đến đời sống và sản xuất của người dân vùng Duyên hải miền Trung.   * **Cách tiến hành:**   - GV tổ chức cho HS làm việc nhóm 3  - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm: Đọc thông tin, quan sát hình 3, 4 và thực hiện yêu cầu:  *+ Nêu những thuân lợi của môi trường thiên nhiên đến hoạt động sản xuất và đời sống ở Duyên hải miền Trung.*  *+ Kể tên một số thiên tai ở vùng Duyên hải miền Trung. Nêu hậu quả của thiên tai đối với sản xuất và đời sống của người dân miền Trung.*  - GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả, các HS khác bổ sung nội dung.  - GV nhận xét, đánh giá và tổng kết:  + Thuận lợi: có đồng bằng, biển thuận lợi cho việc trồng trọt và khai thác, nuôi trồng thủy sản; nhiều bãi biển đẹp và di sản thiên nhiên thuận lợi cho phát triển du lịch.  + Một số thiên tai ở miền Trung: bão, lũ lụt, hạn hán,... Hậu quả: phá hủy nhà cửa và các công trình, gây thiệt hại về người; cây trồng, vật nuôi bị chết do lũ lụt, hạn hán; thiếu nước sinh hoạt và sản xuất,...  - GV cho HS xem một số hình ảnh về thiên tai.  **\* HOẠT ĐỘNG NỐI TIẾP**  - GV nhận xét, tóm tắt lại những nội dung chính của bài học.  - GV nhận xét, đánh giá sự tham gia của HS trong giờ học, khen ngợi những HS tích cực; nhắc nhở, động viên những HS còn chưa tích cực, nhút nhát.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau: ***Bài 12 – Dân cư, hoạt động sản xuất và một số nét văn hóa ở vùng Duyên hải miền Trung*** | - HS quan sát  - HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS thực hiện  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận của nhóm trước lớp. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe  - HS thảo luận nhóm hoàn thành Phiếu học tập.  - Trình bày kết quả thảo luận của nhóm trước lớp. Các nhóm khác chú ý lắng nghe và bổ sung.  - HS lắng nghe  - Chia nhóm  - 1- 2 HS đọc lại yêu cầu.  - HS thảo luận và trả lời câu hỏi  - Trình bày kết quả thảo luận của nhóm trước lớp.  - Lắng nghe  - HS quan sát  - HS lắng nghe  - HS ghi nhớ nhiệmvụ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**